

CÔNG TY TNHH TV KHẢO SÁT ĐO ĐẠC VÀ XÂY DỰNG HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TV KHẢO SÁT ĐO ĐẠC VÀ XÂY DỰNG HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI CONSTRUCTION AND MEASURE SURVEY TV COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108546066

3. Ngày thành lập: 12/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

LK5-2, KĐT mới Tân Tây Đô, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0922.585.582

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh quán bar);	4723
2.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
3.	In ấn	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế hạ tầng giao thông, san nền, thoát nước công trình xây dựng; - Thiết kế công trình thủy lợi, dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật; - Khảo sát trắc địa, địa chất công trình; - Tư vấn khai thác mỏ, đo đạc bản đồ địa hình, địa chính; - Tư vấn đấu thầu, thí nghiệm địa chất, vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình (Không bao gồm xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong xây dựng); - Lập các loại bản đồ chuyên ngành, chuyên đề; - Tư vấn thẩm tra đồ án, dự toán xây dựng (Không bao gồm tư vấn tài chính và tư vấn pháp luật); - Khảo sát lập luận chứng kinh tế kỹ thuật, đo đạc bản đồ; - Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn phục vụ công trình dân dụng và công nghiệp; - Xây dựng mạng lưới tọa độ, độ cao;	7110(Chính)
6.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
7.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất, gia công, lắp đặt thiết bị và các sản phẩm cơ khí; - Sản xuất đất sét phục vụ công tác khoan phụt vữa, đê, đập;	3290

8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Mua bán thiết bị phụ tùng ô tô;	4530
9.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận chuyển hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng;	4932
10.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
11.	Xây dựng công trình thủy	4291
12.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
13.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời; Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...);	4299
15.	Đại lý du lịch	7911
16.	Điều hành tua du lịch	7912
17.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ thí nghiệm, phân tích, kiểm định chỉ tiêu kỹ thuật của mẫu quặng, nước, đất, đá, thép, bê tông và nền móng các công trình;	7120
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất công trình (Không bao gồm thiết kế);	7410
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Kinh doanh vật liệu xây dựng;	4663
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
24.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5510
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ nhà hàng, ăn uống, giải khát (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng karaoke, vũ trường);	5610
26.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: - Mua bán thiết bị phụ tùng xe máy;	4543

